PHẦN VĂN BẢN KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2562/QĐ-CTN *Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 512/TTr-CP ngày 18/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 33 công dân hiện đang cư trú tại Nhật Bản (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Trương Tấn Sang

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI NHẬT BẢN ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 2562/QĐ-CTN ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Chủ tịch nước)

1. Bùi Kim Lộc, sinh ngày 18/11/1960 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
   Hiện trú tại: Yamagata-ken, Nishimurayama-gun, Kahoku-cho, Yachichuo 2-3-7

2. Nguyễn Viết Thanh, sinh ngày 14/11/1987 tại Đồng Nai — Giới tính: Nam
   Hiện trú tại: Kanagawa-ken, Kozagun, Samukawa machi, Kurami 547-7

3. Trần Thị Mai Loan, sinh ngày 10/02/1970 tại Bình Định — Giới tính: Nữ
   Hiện trú tại: Minato-ku, Minami Azabu 4-3-2-104

4. Lê Thị Hải Băng, sinh ngày 29/01/1977 tại Phú Yên — Giới tính: Nữ
   Hiện trú tại: Gunmaken, Isesakishi, Sannocho 159-8

5. Nguyễn Thanh Vy, sinh ngày 02/01/2000 tại Nhật Bản (con c. Băng) — Giới tính: Nữ
   Hiện trú tại: Gunmaken, Isesakishi, Sannocho 159-8

6. Nguyễn Thanh Minh, sinh ngày 17/11/2002 tại Nhật Bản (con c. Băng) — Giới tính: Nữ
   Hiện trú tại: Gunmaken, Isesakishi, Sannocho 159-8

7. Phạm Việt Dũng, sinh ngày 13/02/1992 tại Nhật Bản — Giới tính: Nam
   Hiện trú tại: 1-1-21-202 Azusawa Itabashi-ku, Tokyo

8. Phạm Thị Ngọc, sinh ngày 03/8/1989 tại Bình Dương — Giới tính: Nữ
   Hiện trú tại: Kanagawa-ken, Yamato-shi, Kamiwada 3321-1

9. Trần Thị Luân Anh, sinh ngày 03/4/1971 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nữ
   Hiện trú tại: Chibaken Kimitsushi Hitomi 3-1-10-202

10. Trần Thị Hồng Hà, sinh ngày 13/10/1981 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
    Hiện trú tại: 214-0007 Kanagawa-ken, Kawasaki-shi, Tâm-ku, Sugeshiroshita 18-24, Gorudenhaitsu 313

11. Nguyễn Duy Nhân, sinh ngày 25/11/1990 tại TP Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
    Hiện trú tại: Kanagawa-ken, Ayase-shi, Kamitsuchidana Minami 1-9-2-506

12. Nguyễn Đoàn Đoan Trang, sinh ngày 18/9/1978 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Aichiken Nagoyashi Tanpakuku Motoyagoto 4-180-1

13. Tô Hoàng Quân, sinh ngày 23/02/1985 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: 135-0047 Tokyo-to, Koto-ku, Tomioka 2-8-14, Hanwa Kogyoryo Room 1103 Tokyo

14. Ngô Trí Lâm, sinh ngày 27/12/1979 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Kanagawa-ken, Yokohama-shi, Isogo-ku, Sugita 3-16-6-302

15. Hồ Thị Kim Yến, sinh ngày 16/01/1977 tại Phú Yên — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Chiba-ken, Yachiyo-shi, Daigaku-cho, 5-8-14

16. Trần Thị Ngọc Huệ, sinh ngày 28/3/1973 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tokyo Otaku Kamata 3-14-3

17. Nguyễn Ngọc Thuận, sinh ngày 18/10/1981 tại TP Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Tokyo Suginamiku Koenji Minami 2-28-8 Festa Siratori 101

18. Nguyễn Mỹ Linh, sinh ngày 13/10/1976 tại TP Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: No 610 Naviheights Komaki II 2-276 Komaki, Komakishi, Aichiken

19. Trần Thùy Dương, sinh ngày 23/5/1978 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Kanagawa Minamiashi Garashi Nakanuma 561-4 Mezon Machida 202

20. Nguyễn Thị Minh Tâm, sinh ngày 09/11/1979 tại TP Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 276-0046 Chibaken Yachiyoshi Oowadashinden 1087-1 Monsan

21. Phan Thị Trinh, sinh ngày 12/11/1982 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Kanagawaken, Atsugishi, Yamagiwa 282-8

22. Trần Thị Ánh Sương, sinh ngày 16/7/1967 tại TP Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Kameido 9-34-1-339 Kotoku, tokyo 136-0071

23. Trần Hồ Thanh Uyên, sinh ngày 20/7/1981 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 444-0840 Aichiken, Okazakishi, Toshakicho, Aza Enokigatsubo 15-3

24. Bùi Khánh Dư, sinh ngày 07/6/1982 tại TP Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Kanagawaken, Yokohamashi, Aobaku, Chigusadai 38-18

25. Nguyễn Ngọc Minh An, sinh ngày 01/6/1981 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: 133-0057 Tokyo Edogawaku, Nishi Koiwa 1-20-13 3F

26. Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 01/6/1984 tại Khánh Hòa Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Gunmaken Isesakishi Tomizuka cho 267-11

27. Nguyễn Lê Phương Đài, sinh ngày 04/7/1976 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Chibaken Chibashi Mihamaky Makuhari Nishi 2-10-1-103

28. Âu Thị Thiên Trang, sinh ngày 23/10/1979 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Chibaken Funabashishi, Ichiba 3-7-9 Sekiya Apato 201

29. Vũ Quốc Hiệp, sinh ngày 24/8/1981 tại Đồng Nai Giới tính: Nam
Hiện trú tại: Aichiken, Nagoyashi, Tenpakuku, Hachimanyama 734-1

30. Vũ Thị Kim Thoa, sinh ngày 19/9/1978 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Aichiken, Nagoyashi, Tenpakuku, Hachimanyama 734-1

31. Vũ Thị Kiều Trinh, sinh ngày 09/4/1985 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Aichiken, Nagoyashi, Tenpakuku, Hachimanyama 734-1

32. Vũ Thị Kim Anh, sinh ngày 08/4/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Aichiken, Nagoyashi, Tenpakuku, Hachimanyama 734-1

33. Vũ Thị Anh Thư, sinh ngày 10/4/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Aichiken, Nagoyashi, Tenpakuku, Hachimanyama 734-1.